

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 17/2021/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 01 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T - Sinh năm 1993

Đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn S, xã G, huyện B, tỉnh Lào Cai

Nơi ở: Thôn N, xã G, huyện B, tỉnh Lào Cai

Và bị đơn: Anh Trần Văn T - Sinh năm 1988

Địa chỉ: Thôn S, xã G, huyện B, tỉnh Lào Cai

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Trần Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Trần Văn T đều nhất trí thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Trần Nguyễn Quốc K, sinh ngày 02/9/2012 và cháu Trần Hoài A, sinh ngày 03/01/2019 cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh Trần Văn T có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho cháu Trần Hoài A là 1.000.000 đồng/tháng (một triệu đồng một tháng) cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn anh Trần Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật, chị Nguyễn Thị T có đơn yêu cầu thi hành án khoản tiền cấp dưỡng, nếu anh Trần Văn T không thi hành xong khoản tiền cấp dưỡng nuôi con chung, thì hàng tháng anh còn phải trả lãi đối với số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị T chịu toàn bộ 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai số 0002719 ngày 18/01/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Chị Nguyễn Thị T được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng).

Anh Trần Văn T phải chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí cấp dưỡng định kỳ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh LC;
- VKSND huyện BT (2);
- Chi cục THADS huyện BT;
- UBND xã G;
- Đường sự (2);
- Lưu HS, TQĐ, VP.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Phạm Thị Thu Hằng